

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH VĨNH LONG Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 63/2025/HS-PT
Ngày: 28/7/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG
Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Duy Mỹ Ngọc;
Các Thẩm phán: Bà Võ Thị Mỹ Dung;
Bà Nguyễn Thị Tư,

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Lữ Hồng Ngoan - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Quốc Vĩnh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 53/2025/HS-ST, ngày 22 tháng 5 năm 2025 đối với các bị cáo Nguyễn Thị Cẩm L, Hồ Văn S do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 15/2025/HS-ST, ngày 14/3/2025 của Tòa án nhân dân huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long (nay là Tòa án nhân dân khu vực 4 - Vĩnh Long).

Các bị cáo có kháng cáo:

1/ Họ và tên: **Nguyễn Thị Cẩm L**, sinh ngày 19 tháng 12 năm 1983 tại tỉnh Vĩnh Long; Nơi thường trú và nơi ở hiện tại: ấp F, xã B, tỉnh Tây Ninh (trước đây là ấp F, xã N, huyện B, tỉnh Long An); Nghề nghiệp: Nội trợ; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Tin Lành; Giới tính: Nữ; Con ông Nguyễn Văn B và bà Nguyễn Thị C; Bị cáo có chồng và 02 con; Tiền sự: Không.

Tiền án: 01 lần. Ngày 23/11/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long tuyên phạt 30.000.000 đồng về hành vi đánh bạc.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/8/2024 đến ngày 17/9/2024.

2/ Họ và tên: **Hồ Văn S**, sinh ngày 26 tháng 11 năm 1987, tại tỉnh Vĩnh Long; Nơi thường trú và nơi ở hiện tại: ấp V, xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Long (nay là ấp V, xã V, tỉnh Vĩnh Long); Nghề nghiệp: Làm vườn; Trình độ học vấn:

10/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Con ông Hồ Ngọc T và bà Nguyễn Thị H (đã chết); Bị cáo có vợ và 01 con; Tiền án, tiền sự: không.

Về nhân thân: Ngày 29/10/2020 bị Công an huyện T xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc bị xử phạt 1.500.000 đồng, nộp phạt ngày 16/11/2020; Ngày 28/10/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh tuyên phạt 09 tháng cải tạo không giam giữ về tội Đánh bạc, chấp hành xong ngày 22/9/2022.

Các bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

Đối với các bị cáo khác trong vụ án không có kháng cáo, kháng nghị không triệu tập đến tham dự phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1/ Bà Nguyễn Thị Xuân Q, sinh năm 1981 (vắng mặt).

2/ Ông Nguyễn Thiên P, sinh năm 1974 (vắng mặt).

3/ Ông Phạm Tân P1, sinh năm 1977 (vắng mặt).

Cùng nơi cư trú: ấp B, xã T, tỉnh Vĩnh Long (trước là ấp B, xã T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 00 giờ 30 phút, ngày 12/3/2024 lực lượng Cảnh sát hình sự Công an huyện T, tỉnh Vĩnh Long bắt quả tang tại chiếu bạc các đối tượng tham gia đánh bạc gồm: Dương Văn K, Bùi Thị N, Nguyễn Thị Cẩm L, Phạm Thanh T1 và một số đối tượng khác đã bỏ chạy.

Quá trình điều tra các đối tượng khai nhận, vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 11/3/2024, Dương Văn K, Châu Văn T2, Võ Văn Út V, Nguyễn Văn L1, Hồ Văn S, Võ Văn P2, Bùi Thị N uống nước tại quán nước của ông Nguyễn Văn Q1, tại ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long (nay là ấp T, xã T, tỉnh Vĩnh Long). Tại đây, các đối tượng nảy sinh ý định đánh bạc ăn thua bằng tiền nên K lên tiếng kêu T2 tìm địa điểm đánh bạc thì T2 đồng ý, T2 đi đến nhà ông Huỳnh Hữu T3 tại ấp B, xã T, huyện T (nay là ấp B, xã T, tỉnh Vĩnh Long) để mượn địa điểm đánh bạc ăn thua bằng tiền thì T3 đồng ý. Tới mua 10 bộ bài tây tại quán nước của ông Q1 để phục vụ đánh bạc và cùng đến nhà của T3 để tham gia

đánh bạc. Tại nhà của T3, ngoài K, V, L1, S, P2, N còn có mặt của T5, T4, L và T1. Tại đây, các đối tượng thống nhất đánh bạc ăn thua bằng tiền với hình thức đánh bài binh 6 lá (bài binh Ấn Độ), hình thức là bài được chia làm 02 phần bài, mỗi phần 03 lá, số bài nhận được người tham gia xếp sao cho các lá bài cộng lại mỗi phần có số điểm cao sẽ thắng bài điểm thấp hoặc hòa nhau. Bài xếp theo cách cộng các lá lại sao cho kết quả (điểm số) là 09, 19, 29 trong đó ba tây chính (là 02 phần bài có một phần là ba lá hình và một phần bài cộng lại là 09, 19, 29) là cao nhất, ngoài ra trong hai phần bài nếu có một phần là ba tây phần còn lại bằng hoặc nhỏ hơn 09, 19, 29 là hòa (tức chạy). Các đối tượng thống nhất một tụ làm cái đến khi bỏ tụ và các tụ còn lại tham gia đặt tiền mỗi ván từ 50.000 đồng đến 1.000.000 đồng tùy quy định của tụ làm cái, những người bên ngoài có thể tham gia ké tụ, đánh ăn thua với tụ cái theo tỷ lệ 1:1. Các đối tượng sử dụng ca nhựa màu hồng, có tay cầm, trên thân ca có dòng chữ “Deer” của T3 để đựng tiền, ai thắng sẽ bỏ vào trong đó từ 10.000 đồng đến 20.000 đồng, số tiền này ông T3 sẽ nhận sau khi kết thúc việc đánh bạc. Dụng cụ đánh bạc gồm bài lá do T2 mua ở nhà ông Q1; chiếu lát có sẵn tại Huỳnh Hữu T3. Sau khi tham gia đánh bạc được một lúc thì T1 nghỉ bỏ ra võng nằm, còn T5 đứng lên đi về, lúc này T2 vào ngồi thế tụ của T5. Trong thời gian các đối tượng đánh bạc được thua bằng tiền Huỳnh Hữu T3 có mang nước ra bán cho các đối tượng, nhằm mục đích nhận tiền xâu từ các đối tượng trên.

Qua điều tra xác định các đối tượng bỏ chạy gồm: Nguyễn Văn L1, Võ Văn Út V, Võ Văn P2, Huỳnh Hữu T4, Bùi Thị Thu T5, Hồ Văn S cùng tham gia đánh bạc với các đối tượng trên.

Quá trình điều tra, các đối tượng trên khai nhận:

- Dương Văn K mang theo số tiền 13.000.000 đồng để đánh bạc, kết quả thua 12.830.000 đồng, còn lại 170.000 đồng đã giao nộp.

- Nguyễn Thị Cẩm L, Võ Văn Út V và Hồ Văn S: mỗi người góp số tiền 2.000.000 đồng để tham gia đánh bạc, L thông qua V đưa tiền cho S trực tiếp ngồi tụ, tổng số tiền của L, V, S hùn lại để tham gia đánh bạc là 6.000.000 đồng.

- Châu Văn T2 mang theo số tiền 2.700.000 đồng nhưng chỉ sử dụng 400.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt quả tang thắng được số tiền 200.000 đồng.

- Nguyễn Văn L1 mang theo số tiền 300.000 đồng tham gia đánh bạc, khi bị bắt quả tang không thắng, không thua.

- Võ Văn P2 mang theo số tiền 300.000 đồng để đánh bạc. Cụ thể ké tụ của Lên 50.000 đồng; ké tụ của T2 02 ván mỗi ván 50.000 đồng; ké tụ Siêm 50.000 đồng, kết quả thua 200.000 đồng.

- Huỳnh Hữu T4 mang theo số tiền 200.000 đồng đặt ké tụ của T2 mỗi ván 50.000 đồng, khi bị bắt quả tang thắng được 150.000 đồng.

- Bùi Thị N sử dụng 100.000 đồng để đánh bạc, ké tụ của T2 30.000 đồng; ké tụ của S 50.000 đồng, kết quả thua. Còn lại 20.000 đồng rút mất.

- Phạm Thanh T1 mang theo số tiền 3.000.000 đồng, chỉ sử dụng 300.000 đồng để đánh bạc, T1 ké tụ của T5 và T2, T1 nghỉ trước khi bị bắt quả tang.

Như vậy, tổng số tiền Dương Văn K, Nguyễn Thị Cẩm L, Võ Văn Út V, Hồ Văn S, Châu Văn T2, Nguyễn Văn L1, Võ Văn P2, Huỳnh Hữu T4, Bùi Thị N dùng để đánh bạc là 20.600.000 đồng (Hai mươi triệu sáu trăm nghìn đồng) nên đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”.

Đối với Bùi Thị Thu T5, không thừa nhận có tham gia đánh bạc nhưng qua điều tra xác định T5 có trực tiếp tham gia ngồi 01 tụ đánh bạc với tụ của K, S, L1. Quá trình đánh bạc diễn ra khoảng 30 phút thì T5 nghỉ bỏ về thì T2 ngồi vào thế tụ của T5 đến khi bị bắt quả tang. Qua xác minh T5 có 01 tiền án về hành vi Tổ chức đánh bạc, cụ thể ngày 18/01/2022 bị Tòa án nhân dân huyện Trà Ôn xử phạt 50.000.000 đồng về tội “Tổ chức đánh bạc”, chấp hành xong ngày 30/8/2024, hiện chưa xóa án tích.

Hồ Văn S quá trình điều tra không thừa nhận hùn tiền với Nguyễn Thị Cẩm L và Võ Văn Út V để tham gia đánh bạc, không thừa nhận trực tiếp ngồi tụ. Tuy nhiên, quá trình điều tra, lời khai của các đối tượng trong vụ án, qua nhận dạng, đối chất và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở xác định hành vi của Hồ Văn S đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”.

Đối với Huỳnh Hữu T3 là chủ sở hữu và là người quản lý nhà, T3 cho các đối tượng mượn nhà của T3 để làm nơi đánh bạc được thua bằng tiền, quá trình các đối tượng đánh bạc Thương phục vụ nước giải khát cho các đối tượng uống nhằm mục đích thu tiền xâu bằng cách các đối tượng bỏ tiền vào ca nhựa mà T3 bán nước, mỗi ván khi thắng bạc từ 10.000 đồng đến 20.000 đồng, khi bị bắt quả tang các đối tượng gom tiền bỏ chạy T3 vẫn chưa nhận được số tiền trên. Tổng số tiền các đối tượng sử dụng để đánh bạc là 20.600.000 đồng nên hành vi của T3 đủ yếu tố cấu thành tội “Gá bạc”.

Phạm Thanh T1 sử dụng số tiền đánh bạc 300.000 đồng, sau đó ra võng nằm nghỉ trước khi bị bắt quả tang nên số tiền đánh bạc của T1 không đủ định lượng để xử lý T1 về hành vi đánh bạc dưới hình thức bài binh 06 lá này.

Tại Cáo trạng số: 67/CT-VKSTÔ ngày 08/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Ôn (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Vĩnh Long) đã truy tố bị cáo Huỳnh Hữu T3 về tội “Gá bạc” theo quy định tại điểm c khoản

1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự; truy tố các bị cáo Dương Văn K, Nguyễn Thị Cẩm L, Võ Văn Út V, Nguyễn Văn L1, Châu Văn T2, Bùi Thị N, Võ Văn P2, Huỳnh Hữu T4, Bùi Thị Thu T5, Hồ Văn S, Phạm Thanh T1 và Nguyễn Thị Ngọc D cùng về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 15/2025/HS-ST, ngày 14/3/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 4 - Vĩnh Long (trước là Tòa án nhân dân huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long) quyết định:

1/ Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Cẩm L, bị cáo Hồ Văn S phạm tội “Đánh bạc”.

1/ Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 và Điều 17 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Hồ Văn S 06 (Sáu) tháng tù.

Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt để chấp hành án.

Phạt bổ sung số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước.

2/ Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 58 và Điều 17 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Cẩm L 06 (Sáu) tháng tù, khấu trừ thời gian tạm giam từ ngày 27/8/2024 đến ngày 17/9/2024 là 22 (Hai mươi hai) ngày, buộc bị cáo chấp hành hình phạt 05 (Năm) tháng 18 (Mười tám) ngày.

Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt để chấp hành án.

Phạt bổ sung số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định hình phạt đối với các bị cáo Huỳnh Hữu T3, Dương Văn K, Bùi Thị Thu T5, Phạm Thanh T1, Nguyễn Thị Ngọc D, Châu Văn T2, Võ Văn Út V, Võ Văn P2, Huỳnh Hữu T4, Nguyễn Văn L1, Bùi Thị N, quyết định xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 24/3/2025, bị cáo Hồ Văn S kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét cho bị cáo được hưởng án treo; bị cáo Nguyễn Thị Cẩm L kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Nguyễn Thị Cẩm L rút toàn bộ yêu cầu kháng cáo.

Bị cáo Hồ Văn S thay đổi yêu cầu kháng cáo: Bị cáo kháng cáo yêu cầu xem xét bị cáo không thực hiện hành vi phạm tội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Bị cáo Nguyễn Thị Cẩm L rút yêu cầu kháng cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ việc xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Cẩm L.

Tại phiên tòa, bị cáo Hồ Văn S không thừa nhận có hành vi tham gia đánh bạc. Tuy nhiên, qua lời khai của các bị cáo khác có trong vụ án tại các biên bản lấy lời khai, biên bản đối chất, biên bản nhận dạng đã xác định được vào khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 12/3/2024 tại nhà của ông Huỳnh Hữu T3 bị cáo Hồ Văn S có tham gia hùn tiền với các bị cáo Nguyễn Thị Cẩm L, Võ Văn Út V và trực tiếp ngồi tụ đề tham gia đánh bạc cùng các bị cáo khác, bị cáo có nhân thân xấu đã từng bị Tòa án nhân dân huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh tuyên phạt 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ về tội Đánh bạc, nhưng bị cáo không ăn năn, sửa đổi, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên phạt bị cáo 06 (sáu) tháng tù là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Hồ Văn S giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: 15/2025/HS-ST, ngày 14/3/2025 của Tòa án nhân dân huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long (nay là Tòa án nhân dân khu vực 4 - Vĩnh Long) về hình phạt tù đối với bị cáo Hồ Văn S. Bị cáo Hồ Văn S, phải nộp án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Bị cáo Hồ Văn S xin xem xét cho bị cáo, bị cáo không thực hiện hành vi phạm tội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử vụ án vào ngày 14/3/2025, ngày 24/3/2025 các bị cáo có kháng cáo, kháng cáo của các bị cáo là hợp lệ theo quy định tại Điều 332, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, nên được xem xét giải quyết theo trình tự, thủ tục phúc thẩm.

[2] Căn cứ lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phiên tòa sơ thẩm về diễn biến hành vi phạm tội của bị cáo; phù hợp với vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ căn cứ xác định:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 11/3/2024 đến 00 giờ 30 phút ngày 12/3/2024, tại ấp B, xã T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long (nay là ấp B, xã T, tỉnh Vĩnh

Long) các bị cáo Dương Văn K, Nguyễn Thị Cẩm L, Hồ Văn S, Võ Văn Út V, Châu Văn T2, Nguyễn Văn L1, Võ Văn P2, Huỳnh Hữu T4, Bùi Thị N có hành vi đánh bạc ăn thua bằng tiền dưới hình thức bài binh 06 lá với tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 20.600.000 đồng (Hai mươi triệu sáu trăm nghìn đồng).

Các bị cáo Hồ Văn S, Nguyễn Thị Cẩm L đã bị các cơ quan tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo về tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng quy định pháp luật.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính của Nhà nước, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Bởi lẽ, đánh bạc là tệ nạn thường xuyên dẫn đến hậu quả nghiêm trọng, nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Các bị cáo nhận thức được hành vi đánh bạc thắng, thua bằng tiền là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, trên cơ sở đánh giá về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt các bị cáo Hồ Văn S, Nguyễn Thị Cẩm L mỗi bị cáo 06 (sáu) tháng tù là tương xứng với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của các bị cáo.

[4] Xét yêu cầu kháng cáo của các bị cáo Hồ Văn S, Nguyễn Thị Cẩm L.

4.1/ Bị cáo Nguyễn Thị Cẩm L kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Thị Cẩm L rút toàn bộ yêu cầu kháng cáo. Xét, việc rút kháng cáo của bị cáo L là hoàn toàn tự nguyện, căn cứ vào khoản 1 Điều 348 của Bộ luật Tố tụng hình sự, hội đồng xét xử phúc thẩm quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Cẩm L.

4.2/ Bị cáo Hồ Văn S kháng cáo xin được hưởng án treo. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo kháng cáo yêu cầu Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét bị cáo không thực hiện hành vi phạm tội. Xét, trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử sơ thẩm bị cáo không có khiếu nại gì đối với các cơ quan tiến hành tố tụng, bị cáo và các bị cáo Nguyễn Thị Cẩm L, Võ Văn Út V, Võ Văn P2 không có mâu thuẫn với nhau; bị cáo không thừa nhận hành vi tham gia đánh bạc nhưng tại các biên bản lấy lời khai, biên bản đối chất, biên bản nhận dạng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong vụ án đã chứng minh được vào khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 12/3/2024 tại nhà của ông Huỳnh Hữu T3 bị cáo Hồ Văn S có sử dụng số tiền 2.000.000 đồng để hùn tiền với các bị cáo Nguyễn Thị Cẩm L, Võ Văn Út V và trực tiếp ngồi tụ tham gia đánh bạc thắng, thua bằng tiền cùng các bị cáo khác trong vụ án (BL 126 đến 145; 268,

277, 284 - 285, 290, 297 - 299; 304 - 305; 314 - 317; 331 - 332; 327; 334; 336; 340). Bị cáo có nhân thân không tốt đã 01 lần bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc và 01 lần bị xét xử về tội “Đánh bạc”. Tại đơn kháng cáo đề ngày 24/3/2025 bị cáo xin được hưởng án treo với lý do cha bị cáo già, bệnh và con của bị cáo còn nhỏ để làm căn cứ đối với yêu cầu kháng cáo của bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo kháng cáo cho rằng bị cáo không thực hiện hành vi phạm tội là không có căn cứ chấp nhận như đã nhận định nêu trên.

[5] Do không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Hồ Văn S nên bị cáo Hồ Văn S phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bị cáo Nguyễn Thị Cẩm L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long là có căn cứ chấp nhận.

[7] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 355 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Cẩm L.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 15/2025/HS-ST, ngày 14 tháng 3 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long (nay là Tòa án nhân dân khu vực 4 - Vĩnh Long) về hình phạt tù đối với bị cáo Nguyễn Thị Cẩm L có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được khấu trừ vào thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/8/2024 đến ngày 17/9/2024.

2/ Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Hồ Văn S.

Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: 15/2025/HS-ST, ngày 14/3/2025 của Tòa án nhân dân huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long (nay là Tòa án nhân dân khu vực 4 - Vĩnh Long) về hình phạt tù đối với bị cáo Hồ Văn S.

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 và Điều 17 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Hồ Văn S 06 (S1) tháng tù về tội “Đánh bạc”.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính kể ngày bị cáo tự

nguyện chấp hành án hoặc bị bắt chấp hành án.

3/ Những quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không giải quyết, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4/ Án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ điểm b, điểm g khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Thị Cẩm L không phải nộp án phí.

Buộc bị cáo Hồ Văn S phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

5/ Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TANDTC;
- TPTTANDTC tại TPHCM;
- VKSND.TVL;
- TAND khu vực 4 - Vĩnh Long;
- VKSND khu vực 4 - Vĩnh Long;
- CQTHAHS;
- PhòngTHADS khu vực 4 – Vĩnh Long;
- Bị cáo;
- Phòng HSCATVL;
- STP. TVL;
- UBND xã nơi các bị cáo cư trú;
- Lưu: hồ sơ, P.GĐKT,TTr&THA;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Duy Mỹ Ngọc